

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày: 03/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết

Ông Đoàn Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm –
Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm soát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 126/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

Lương Minh Đ1 (tên gọi khác: Đạt Đ2), sinh ngày 09 tháng 3 năm 1998 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 49/5/3 đường số G, khu phố E, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Hồng M và bà Lê Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 07/12/2020 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (mười tám) tháng, đã chấp hành xong ngày 11/02/2022; Nhân thân: Ngày 31/3/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 29/6/2016 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án); Ngày 27/10/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 (hai mươi một) tháng (đã chấp hành xong); Ngày 02/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (mười tám) tháng (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2023 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Tô Ngọc T, sinh năm 2003; Nơi cư trú: B N, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Trí H1, sinh năm 1995; Nơi cư trú: C N, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Ngọc Minh P, sinh năm 1991; Nơi cư trú: E M, Phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Minh Đ1 và “Ba Cháo” (không rõ lai lịch) có mối quan hệ quen biết với nhau khi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số B (huyện L, tỉnh Lâm Đồng). Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/02/2023, Lương Minh Đ1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 36B5-121.90 đến khách sạn Q, địa chỉ số E đường số I, Khu dân cư T, ấp D, xã B, huyện B để sử dụng ma túy cùng “Ba Cháo”. Do hết tiền tiêu xài cá nhân nên “Ba Cháo” đã rủ Đ1 cùng đi cướp giật tài sản bán lấy tiền, Đ1 đồng ý; cả hai thỏa thuận Đ1 là người điều khiển xe mô tô, “Ba Cháo” là người trực tiếp cướp giật tài sản. Đ1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 36B5-121.90 chở “Ba Cháo” đi qua nhiều tuyến đường từ khu vực T, qua cầu chữ Y và rẽ trái vào đường T, Quận E. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đang đi trên đường T hướng từ Quận E về Quận F thì “Ba Cháo” phát hiện bà Tô Ngọc T đang dừng xe bên lề đường phía đối diện và tay trái đang sử dụng điện thoại di động; “Ba Cháo” kêu Đ1 đi vòng sang phía bên kia đường để cướp giật điện thoại thì Đ1 đồng ý và điều khiển xe quay đầu lại vào đường T hướng về Quận A. Khi đến trước nhà số A T, Phường E, Quận E, Đ1 điều khiển xe chạy lên áp sát bên trái của bà T để “Ba Cháo” ngồi sau dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại di động bà T rồi tăng ga bỏ chạy. Bà T tri hô và liên tục đuổi theo qua nhiều tuyến đường, khi đến giao lộ T – Nguyễn Tri P1 có ông Nguyễn Anh D và Lê Hữu P2 thuộc Đ3 – Công an Q1 cùng hỗ trợ truy đuổi. Khi đến trước nhà số F H, Phường I, Quận H, Đ1 điều khiển xe tự ngã xuống đường, Đ1 và “Ba Cháo” bỏ xe chạy bộ thì lực lượng Cảnh sát giao thông truy đuổi bắt giữ được Đ1 cùng vật chứng bàn giao đến Công an Q1, Quận E lập hồ sơ xử lý. Riêng “Ba Cháo” chạy bộ tẩu thoát. Sau đó, bà T đến Công an Q1, Quận E trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá số 31/KL-HĐĐGTS ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận E kết luận như sau: Điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax-64GB, màu xanh, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75%, tại thời điểm định giá tháng 02 năm 2023 có giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 36B5-121.90, số khung RLCUG0610GY187131, số máy: G3D4E2000035; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số Imei: 865805048213181; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax-64GB, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi màu đỏ sậm; 01 (một) quần vải đen; 01 (một) nón bảo hiểm G.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tô Ngọc T không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản cáo trạng số: 90/CT-VKS ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lương Minh Đ1 về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Minh Đ1 về tội “Cướp giật tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lương Minh Đ1 mức án từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật; Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Lương Minh Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Lương Minh Đ1 cùng đồng phạm tên “Ba Cháo” đã sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 36B5-121.90 là phương tiện nguy hiểm để thực hiện hành vi giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu iphone 11 ProMax-64GB, màu xanh của bà Tô Ngọc T đang cầm trên tay rồi nhanh

chống tăng ga để chạy tàu thoát nhưng đã bị bắt giữ. Theo kết luận định giá số 31/KL-HĐĐGTS ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận E kết luận như sau: Điện thoại di động hiệu iphone 11 ProMax-64GB, màu xanh, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75%, tại thời điểm định giá tháng 02 năm 2023 có giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Như vậy, hành vi của các bị cáo Lương Minh Đ1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết được hành vi cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo đều từng bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và có tiền sự và nhân thân xấu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhiều lần nhưng bị cáo không biết sửa đổi, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại xem như chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo phạm tội có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với đối tượng tên “Ba Cháo” đã cùng tham gia cướp giật tài sản với bị cáo Đ1, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 36B5-121.90, số khung RLCUG0610GY187131, số máy: G3D4E2000035 do ông Nguyễn Trí H1 đứng tên chủ sở hữu, ông H1 đã bán cho cửa hàng X, cửa hàng Hưng T1 đã bán lại cho người khác không rõ lai lịch. Xét chiếc xe bị cáo Đ1 có được không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ mua bán và giấy đăng ký xe, đã sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử cần giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên trong thời gian nhất định, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số I: 865805048213181 là tài sản cá nhân của bị cáo Đ1 và sử dụng liên lạc với “Ba Cháo” rủ rê cướp giật tài sản nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 (một) áo sơ mi màu đỏ sậm; 01 (một) quần vải đen; 01 (một) nón bảo hiểm G. Xét đây là trang phục và vật dụng cá nhân của bị cáo Đ1 và tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu gì đối với số trang phục và vật dụng nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 11 ProMax-64GB, màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản của bị hại Tô Ngọc T, Cơ quan Công an đã trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tô Ngọc T không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lương Minh Đ1 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 02 năm 2023.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c Khoản 2; điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi màu đỏ sậm; 01 (một) quần vải đen; 01 (một) nón bảo hiểm G.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp của 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng xanh, biển số 36B5-121.90, số

khung RLCUG0610GY187131, số máy: G3D4E2000035 trong thời hạn 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số I: 865805048213181.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an TPHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền